

Bản án số: 45/2024/HSST.

Ngày: 16/05/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH H
Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thế Dương.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Văn Động.
2. Ông Phan Xuân Hùng.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thúy Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh H tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến- Kiểm sát viên.

Ngày 16/05/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã M, tỉnh H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:44/2024/TLST-HS ngày 26/04/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXXST-HS ngày 04/05/2024 đối với bị cáo:

* **Lò Văn T, sinh năm 2005** tại xã Ngọc C, huyện ML, tỉnh SL; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Lướt, xã Ngọc C, huyện ML, tỉnh SL; Nơi ở trước khi bị bắt: Phòng 5, Dãy 5 Kí túc xá 3 Dream thuộc xã NT, huyện VG, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên bố: Lò Văn L, sinh năm 1985; Họ và tên mẹ: Lò Thị N, sinh năm 1985; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/01/2024, tạm giam từ ngày 16/01/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H (*Có mặt tại phiên tòa*).

* *Người làm chứng:*

- Anh Đinh Văn T, sinh năm 1980 (*Vắng mặt*).
- Chị Trần Thị Việt L, sinh năm 1978 (*Vắng mặt*).

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố T, phường DS, thị xã M, tỉnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn T, sinh năm 2005 có hộ khẩu thường trú ở bản Lướt, xã Ngọc C, huyện ML, tỉnh SL là đối tượng nghiện chất ma túy, T thuê trọ tại phòng 5, dãy 5 ký túc xá 3

Dream thuộc xã NT, huyện VG, tỉnh H và làm thợ xây tại khu đô thị Vinhomes Ocean Park 2 thuộc huyện VG.

T tự khai: Tối ngày 04/01/2024 T ở phòng trọ thì có số điện thoại 0928256867 gọi vào số điện thoại của T 0878727365 tự giới thiệu là bạn của một người anh của T ở SL. T hỏi “*có việc gì đấy*” thì người này nói “*có chơi đồ không?*” T hiểu ý người này hỏi T “*có sử dụng ma túy không*” T nói “*có*”, người này nói “*Ok, khi nào rảnh thì xuống ngã tư T1, thị xã M anh đón rồi anh em mình chơi đồ, anh cho mày chơi miễn phí, nếu thích thì anh bán cho mày mua về mà chơi*”.

Sáng ngày 10/01/2024, T gọi điện thoại cho người thanh niên sử dụng số thuê bao 0928256867 nói “*hôm nay tôi được nghỉ, đang rảnh, anh ở đâu em xuống*” người này nói “*trời đang mưa, một lúc nữa tạnh thì sẽ gọi lại*”. Khoảng 10 phút sau anh ta gọi lại và rủ T xuống ngã tư T1, thị xã M. Đến buổi trưa cùng ngày, T đi xe taxi đến ngã tư T1 thuộc phường DS, thị xã M. Khoảng 13 giờ cùng ngày, T gọi điện thoại cho người thanh niên này, sau đó cả hai vào quán phở cở Nam Định của gia đình anh Đinh Văn T, sinh năm 1980 thuộc tổ dân phố T, phường DS, thị xã M ăn cơm rang. Trong lúc ngồi ăn người thanh niên này đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bị rách và nói “*thuốc đây, có tý ở trong đấy đấy, tý về phòng anh em mình cùng chơi*” T biết rõ trong vỏ bao thuốc lá chứa ma túy loại Heroine nhưng vẫn cầm và đút vào túi áo khoác phía trước bên trái rồi tiếp tục ăn cơm. Sau khi ăn xong cả hai đứng dậy đi ra ngoài thì người này nói với T “*đợi anh ra ngoài một tý*” rồi người này điều khiển xe mô tô rời khỏi quán. Còn T ngồi uống nước ở trước cửa quán chờ, được một lúc thì bị lực lượng Công an thị xã M phối hợp với Công an phường DS kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng: Tại túi áo khoác phía trước bên trái 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bị rách, bên trong có 01 túi nilon, bên trong túi nilon có 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột (*niêm phong ghi ký hiệu A*). Ngoài ra còn quản lý của T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35 vỏ máy màu đen bên trong lắp 01 sim điện thoại.

Cùng ngày 10/01/2024 Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Văn T tại phòng 5, dãy 5 ký túc xá 3 Dream, xã NT, huyện VG. Kết quả không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Kết quả xét nghiệm sinh hóa đối với Lò Văn T xác định dương tính với Heroine.

Tại bản thông báo Kết luận sơ bộ số 178/KL-KTHS(MT) ngày 10/01/2024 và bản Kết luận giám định số 178/KL-KTHS(MT) ngày 13/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ký hiệu A, có khối lượng là 0,164 (*không thấy một sáu bốn gam*), là ma túy, loại: Heroine (*Heroin*), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Mẫu hoàn lại được niêm phong trong một phong bì ghi số 178/KL-KTHS(MT) bên trong có 0,138g (*không thấy một ba tám gam*) ma túy, loại: Heroine (*Heroin*), 01 túi nilon; 01 mảnh giấy trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật

gửi giám định. Mẫu hoàn lại sau giám định và 01 chiếc điện thoại đã thu giữ của T hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an thị xã M quản lý.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35 vỏ máy màu đen bên trong lắp 01 sim điện thoại quản lý của T, quá trình điều tra xác định là vật chứng T đã sử dụng để liên lạc và nhận ma túy để sử dụng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập xác minh số điện thoại 0928256867 T khai thành niên dùng để liên lạc và đưa ma túy cho T. Qua điều tra xác định người đăng ký sử dụng số điện thoại 0928256867 mang tên chị Vi Thị N sinh năm 2003 ở thôn PT, xã LH, huyện KB, tỉnh HN. Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của chị Nga nhưng chị Nga khẳng định không quen biết với T và không sử dụng số thuê bao nói T nên chưa có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra Lò Văn T đã T khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu T. Lời khai của T phù hợp khách quan với vật chứng đã thu giữ, lời khai của những người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKSMH ngày 25/04/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Vắng mặt toàn bộ người làm chứng là anh Đinh Văn T và bà Trần Thị Việt L.

Bị cáo Lò Văn T và Đại diện Viện kiểm sát đều đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vì những người vắng mặt đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

Bị cáo Lò Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M duy trì công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố bị cáo Lò Văn T và đề nghị với Hội đồng xét xử:

* Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* Xử phạt: Bị cáo Lò Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/01/2024.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

-Cho tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 178/KL-KTHS (MT) bên trong có 0.138g (*Không thấy một ba tám gam*) ma túy, loại Heroine (Heroin), 01 túi nilon, 01 mảnh giấy trắng gói ma túy, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bị rách, 01 sim số điện thoại 0878727365 lắp bên trong chiếc điện thoại Realme C35 màu đen đã thu giữ của bị cáo.

- Cho tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35 màu đen, Imei1: 864751062150878, Imei2: 864751062150860 bên trong lắp 01 sim số điện thoại 0878727365.

* Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn T không tranh luận gì về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

T cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M, Điều tra viên, kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện nên đều hợp pháp.

2- Lời khai nhận của bị cáo Lò Văn T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản vụ việc, biên bản khám xét, vật chứng đã thu giữ, bản ảnh, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có đủ căn cứ kết luận: *"Hồi 13 giờ 15 phút ngày 10/01/2024 tại quán phở cô Nam Định thuộc tổ dân phố T, phường DS, thị xã M, tỉnh H, Lò Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,164g (không thấy một sáu bốn gam) ma túy loại Heroine (Heroin) để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang"*. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

3- Bị cáo Lò Văn T phạm tội độc lập, tội phạm đã hoàn T. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được luật hình sự bảo vệ, bị cáo sử dụng ma túy nên biết rõ tác hại của ma túy không những gây cảnh nghiện ngập, làm cho gia đình kinh tế kiệt quệ, hạnh phúc gia đình bị đổ vỡ, ma túy còn là nguyên nhân phát sinh các vụ phạm pháp hình sự, gây mất trật tự trị an xã hội và là nguyên nhân lây nhiễm các căn bệnh xã hội, nhưng chỉ vì mục đích thoả mãn cơn nghiện của bản thân mà bị cáo đã phạm tội. Chính vì vậy, cần phải áp dụng nghiêm hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã thực hiện, nhằm tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở T công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và làm bài học cho các hành vi khác tương tự có thể xảy ra.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;

Ông nội bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập xác minh số điện thoại 0928256867T khai thanh niên dùng để liên lạc và đưa ma túy cho T. Qua điều tra xác định người đăng ký sử dụng số điện thoại 0928256867 mang tên chị Vi Thị N sinh năm 2003 ở thôn PT, xã LH, huyện KB, tỉnh HN. Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của chị Nga nhưng chị Nga khẳng định không quen biết với T và không sử dụng số thuê bao nói T nên chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Đối với việc Người thanh niên sử dụng số thuê bao 0928256867 mà bị cáo khai đã đưa ma túy cho bị cáo. Tại hồ sơ chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo T, quá trình điều tra chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ của người thanh niên này nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

4- Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và tại phiên toà có đủ căn cứ xác định bị cáo Lò Văn T là người dân tộc Thái, không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, hiện đang bị giam giữ nên hội đồng xét xử sẽ miễn, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

5- Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 178/KL-KTHS (MT) bên trong có 0.138g (*Không thấy một ba tám gam*) ma túy, loại Heroine (*Heroin*); 01 túi nilon; 01 mảnh giấy trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định. Đây là những vật chứng của vụ án và vật cấm lưu hành nên sẽ cho tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

+ Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bị rách. Đây là vật chứng của vụ án nên sẽ cho tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35 màu đen, Imei1: 864751062150878, Imei2: 864751062150860, bên trong lắp 01 sim số điện thoại 0878727365. Quá trình điều tra và tại phiên toà xác định chiếc điện thoại T là tài sản hợp pháp của bị cáo T, bị cáo đã sử dụng điện thoại này vào việc phạm tội nên sẽ cho tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại này theo quy định, còn đối với chiếc sim lắp bên trong chiếc điện thoại không còn giá trị sử dụng sẽ cho tịch thu tiêu hủy.

6- Về án phí: Bị cáo Lò Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

* Xử phạt: Bị cáo Lò Văn T 01 (Một) năm 06(Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/01/2024.

* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số 178/KL-KTHS (MT) bên trong có 0.138g (Không thấy một ba tám gam) ma túy loại Heroine (Heroin), 01 túi nilon, 01 mảnh giấy trắng gói ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định, 01 sim số 0878727365 lắp bên trong điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35 màu đen đã thu giữ của bị cáo, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bị rách.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C35 màu đen, Imei1: 864751062150878, Imei2: 864751062150860.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo quyết định chuyển vật chứng số 36/QĐ-VKSMH ngày 25/04/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M và biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/04/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M).

+ Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

+ Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã M;
- Cơ quan CSĐT-CA thị xã M;
- Cơ quan T.H.AHS-CA thị xã M;
- Chi cục T.H.A DS thị xã M;
- Phòng KTNV và T.H.A - Tòa án tỉnh H;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Thế Dương